

Số: 935 /BC-CT

Quảng Nam, ngày 28 tháng 5 năm 2020.

**BÁO CÁO THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC
CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2019**

Thực hiện theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/9/2015 của Chính phủ về công bố thông tin của doanh nghiệp nhà nước, Công ty TNHH một thành viên Khai thác thủy lợi Quảng Nam báo cáo thực trạng quản trị và cơ cấu tổ chức lại Công ty năm 2019 như sau:

I. THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CÔNG TY

1. Hội đồng thành viên

Cơ cấu Hội đồng thành viên Công ty gồm 03 thành viên do Chủ sở hữu Công ty bổ nhiệm với nhiệm kỳ 05 năm, trong đó có một thành viên là Chủ tịch Hội đồng thành viên, một thành viên kiêm Giám đốc Công ty và một thành viên kiêm Phó Giám đốc Công ty

(Danh sách thành viên; thông tin về tình hình quản trị và cơ cấu tổ chức doanh nghiệp tại Biểu số 1 kèm theo)

2. Kiểm soát viên Công ty: 01 Kiểm soát viên chuyên trách

3. Thù lao và lợi ích của Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên, giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng

Tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên, giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty thực hiện theo quy định tại Nghị định số 52/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; Thông tư số 26/2015/TT-BLĐTBXH ngày 14/7/2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn xác định chi phí tiền lương trong giá sản phẩm, dịch vụ công ích sử dụng vốn ngân sách nhà nước.

Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2019 của người quản lý Công ty được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 4197/QĐ-UBND ngày 24/12/2019; quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2019 của người quản lý Công ty đang trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt cụ thể như sau:

Số T.T	Họ và tên	Chức danh	Tiền lương năm 2019 (đồng)
1	Huỳnh Hoàng	Chủ tịch HĐQT	334.273.667
2	Nguyễn Đình Hải	Thành viên HĐQT, Giám đốc	322.449.868
3	Đỗ Văn Tùng	Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc	284.245.500
4	Huỳnh Thị Tuyến	Kế toán trưởng	261.658.467
5	Nguyễn Văn Đến	Kiểm soát viên	284.761.192
	Tổng cộng		1.487.388.694

4) Các chính sách bảo đảm trách nhiệm của đội ngũ quản lý

4.1. Nhiệm vụ sản xuất chính của Công ty là quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi để cấp nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, phục vụ dân sinh và các ngành kinh tế khác tại địa phương; sử dụng các nguồn lực được Nhà nước giao quản lý để tổ chức có hiệu quả các hoạt động sản xuất theo quy định của pháp luật.

Là doanh nghiệp hoạt động công ích, không vì mục tiêu lợi nhuận, Công ty luôn chú trọng các nguyên tắc:

- Bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng của Người lao động; quan tâm, chăm sóc sức khỏe, đời sống, việc làm của Người lao động.
- Tôn trọng các thỏa thuận và nhu cầu hợp pháp của khách hàng.
- Luôn gắn lợi ích của doanh nghiệp với lợi ích của xã hội.

4.2 Tuân thủ Điều lệ Công ty, chấp hành các quy định của pháp luật hiện hành liên quan đến hoạt động sản xuất của doanh nghiệp 100% vốn nhà nước.

5. Về quản lý rủi ro.

- Các khoản nợ phải thu, nợ phải trả: Thực hiện quản lý nợ phải thu, phải trả đúng quy chế quản lý nợ của Công ty theo Quy định tại Nghị định số 206/2013/NĐ-CP ngày 09/12/2013 của Chính phủ. Trong năm 2019 không phát sinh nợ phải thu khó đòi; thanh toán các khoản nợ phải trả theo đúng thời hạn đã cam kết, không phát sinh nợ phải trả quá hạn; trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi trong phạm vi tình hình tài chính của doanh nghiệp.

- Giá trị hàng tồn kho cuối kỳ đảm bảo số lượng và phẩm chất; không có hàng tồn kho kém phẩm chất; không phát sinh dự phòng giảm giá hàng tồn kho;

- Chủ động ứng phó với rủi ro do ảnh hưởng bất thường của yếu tố thời tiết; tổ chức kiểm tra đánh giá, xây dựng kịp thời các Phương án phòng, chống hạn, nhiễm mặn; phòng, chống lụt, bão;... để hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại, rủi ro làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất của đơn vị.

II. CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP

Trong năm 2019, UBND tỉnh đã ban hành nhiều quyết định quan trọng liên quan đến hoạt động sản xuất và đầu tư của Công ty

(Chi tiết tại Biểu số 2)

III. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

1. Các cuộc họp của Hội đồng thành viên

Hội đồng thành viên Công ty tổ chức cuộc họp định kỳ và họp đột xuất theo Điều lệ Công ty.

BIỂU SỐ 3

THỐNG KÊ CÁC CUỘC HỌP CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN CÔNG TY

Số T.T	Họ và tên	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Số buổi họp không tham dự	Lý do không tham dự	Tỷ lệ (%)
1	Huỳnh Hoàng	Chủ tịch HĐQT	09	0		100
2	Nguyễn Đình Hải	Thành viên HĐQT	09	0		100
3	Đỗ Văn Tùng	Thành viên HĐQT	07	0		100

(Ông Đỗ Văn Tùng được bổ nhiệm Thành viên HĐQT từ tháng 01/6/2019)

2. Hoạt động giám sát của Hội đồng thành viên đối với Giám đốc Công ty

Trong năm 2019, Hội đồng thành viên đã thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty trong hoạt động giám sát đối với Giám đốc Công ty, cụ thể:

- Giám sát trong việc thực hiện các Quyết định, Nghị quyết của Hội đồng thành viên.

- Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch hoạt động sản xuất hàng năm của Công ty; mức độ hoàn thành nhiệm vụ trong quản lý, điều hành.

3. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng thành viên

BIỂU SỐ 4 THỐNG KÊ CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

Số T.T	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2019/NQ-HĐTV	10/01/2019	Nghị quyết họp phiên thường kỳ - Tháng 01 năm 2019.
2	02/2019/NQ-HĐTV	29/3/2019	Nghị quyết họp phiên thường kỳ - Tháng 3 năm 2019.
3	740/QĐ-HĐTV	25/6/2019	Quyết định phê duyệt kết quả rà soát bổ sung quy hoạch chức danh Phó Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty TNHH một thành viên Khai thác thủy lợi Quảng Nam năm 2019, giai đoạn 2016-2021 và 2021-2026.
4	875/QĐ-HĐTV	03/7/2019	Quyết định về việc giải thể Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình thuộc Công ty Thủy lợi Quảng Nam.
5	1151/QĐ-HĐTV	09/7/2019	Quyết định phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành công trình: Trạm bơm điện Đại Chánh, Gò Da, Mỹ Lễ; hạng mục: Sửa chữa, nâng cấp thiết bị và công trình đầu mối.
6	03/2019/NQ-HĐTV	23/7/2019	Nghị quyết thông qua Dự toán kế hoạch đặt hàng quản lý, khai thác công trình thủy lợi và các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp năm 2019.
7	04/2019/NQ-HĐTV	23/7/2019	Nghị quyết họp phiên thường kỳ - Tháng 7 năm 2019.
8	05/2019/NQ-HĐTV	27/9/2019	Nghị quyết họp phiên thường kỳ - Tháng 9 năm 2019.
9	06/2019/NQ-HĐTV	22/10/2019	Nghị quyết triển khai thực hiện quy trình nhân sự bổ nhiệm các chức danh Chủ tịch Hội đồng thành viên và Giám đốc Công ty.
10	07/2019/NQ-HĐTV	24/10/2019	Nghị quyết họp phiên thường kỳ - Tháng 10 năm 2019.
11	08/2019/NQ-HĐTV	28/11/2019	Nghị quyết thông qua Dự toán kế hoạch đặt hàng quản lý, khai thác công trình thủy lợi và các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp năm 2019.

IV. HOẠT ĐỘNG CỦA KIỂM SOÁT VIÊN

1. Hoạt động giám sát của Kiểm soát viên

Kiểm soát viên đã thực hiện đầy đủ công việc theo quyền hạn và nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của Kiểm soát viên nhằm kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật, thực hiện Điều lệ Công ty, các Nghị quyết, Quyết định của UBND tỉnh và các Sở chuyên ngành liên quan. Từ đầu năm Kiểm soát viên xây dựng chương trình công tác trình Sở Tài chính xem xét, thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt và công việc cụ thể đã thực hiện năm 2019.

- Kiểm tra tính hợp pháp, trung thực, cẩn trọng của Hội đồng thành viên, Giám đốc Công ty trong quản lý điều hành công việc sản xuất.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ tài chính, phân phối thu nhập, trích lập và sử dụng các quỹ của Công ty.

- Thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình sản xuất, báo cáo đánh giá công tác quản lý và các báo cáo khác trước khi trình UBND tỉnh và các Sở chuyên ngành liên quan

- Nhận xét, đánh giá việc quản lý điều hành của Hội đồng thành viên, Giám đốc Công ty trong việc thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

- Căn cứ các quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý, sử dụng vốn nhà nước tại doanh nghiệp; về công bố thông tin của doanh nghiệp; về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp; giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước, Kiểm soát viên đề xuất, kiến nghị đối với Công ty sửa đổi, bổ sung các quy chế quản lý nội bộ cho phù hợp với tình hình thực tế của doanh nghiệp và đảm bảo đúng quy định pháp luật hiện hành; thực hiện việc công bố thông tin, công khai tài chính theo quy định.

Ngoài các hoạt động trên, Kiểm soát viên thực hiện các công việc khác theo yêu cầu của UBND tỉnh và thường xuyên cập nhật, nghiên cứu các văn bản pháp luật mới có liên quan để áp dụng theo đúng quy định.

2. Các báo cáo của Kiểm soát viên

Trong năm 2019, Kiểm soát viên báo cáo UBND tỉnh, Sở chuyên ngành bằng văn bản về kết quả kiểm tra, giám sát tại Công ty theo định kỳ hằng quý, năm và được thể hiện cụ thể theo biểu dưới đây.

BIỂU SỐ 5
THỐNG KÊ CÁC BÁO CÁO CỦA KIỂM SOÁT VIÊN

Số T.T	Số văn bản	Ngày	Nội dung
1	101/BC-KSV	25/01/2019	Báo cáo tình hình hoạt động của Kiểm soát viên năm 2018.
2	102/TTr-KSV	25/01/2019	Tờ trình về việc thẩm định chương trình công tác năm 2019 của Kiểm soát viên.
3	339/BC-KSV	29/3/2019	Báo cáo thẩm định Quỹ tiền lương thực hiện của người lao động năm 2018.

Số T.T	Số văn bản	Ngày	Nội dung
4	340/BC-KSV	29/3/2019	Báo cáo thẩm định Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện của người quản lý công ty năm 2018.
5	457/BC-KSV	08/4/2019	Báo cáo thẩm định kết quả hoạt động kinh doanh và Báo cáo tài chính năm 2018.
6	484/BC-KSV	12/4/2019	Báo cáo tình hình hoạt động quý I năm 2019 của Kiểm soát viên .
7	629/BC-KSV	02/5/2019	Báo cáo thẩm định Quỹ tiền lương thực hiện của người lao động năm 2018 (lần 2).
8	637/BC-KSV	02/5/2019	Báo cáo thẩm định Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện của người quản lý công ty năm 2018 (lần 2).
9	1186/BC-KSV	11/7/2019	Báo cáo tình hình hoạt động quý II năm 2019 của Kiểm soát viên.
10	1205/BC-KSV	17/7/2019	Báo cáo góp ý dự thảo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.
11	1671/BC-KSV	11/10/2019	Báo cáo tình hình hoạt động quý III năm 2019 của Kiểm soát viên.
12	1672/BC-KSV	11/10/2019	Báo cáo thẩm định kết quả hoạt động kinh doanh và Báo cáo tài chính năm 2018 (lần 2).
13	1807/BC-KSV	15/11/2019	Báo cáo thẩm định Quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động và người quản lý công ty năm 2019.
14	1989/BCĐ-KSV	18/12/2019	Bản chấm điểm đánh giá, phân xếp loại Kiểm soát viên năm 2019.

27-C.
TY
H VIÊN
THỦY LỢI
NAM
QUẢNG N

V. THÔNG TIN VỀ CÁC BÊN CÓ LIÊN QUAN

1. Danh sách các bên có liên quan của Công ty

Công ty là doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước hoạt động công ích, nhiệm vụ sản xuất chính là cung cấp nước tưới, phục vụ sản xuất nông nghiệp và cấp nước (khai thác tổng hợp từ công trình thủy lợi) phục vụ dân sinh và các ngành kinh tế. Trong hoạt động sản xuất, các bên liên quan của Công ty chủ yếu gồm:

- Đơn vị mua hàng là các hợp tác xã, tổ hợp tác dùng nước (dùng nước để sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản,...), doanh nghiệp (dùng nước để sản xuất nước sạch, sản xuất công nghiệp,...)

- Đơn vị bán hàng là các nhà thầu xây dựng.

- Các bên có liên quan có hợp đồng giao dịch với Công ty là đơn vị độc lập, không thuộc các trường hợp quy định tại Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

2. Thông tin về giao dịch với các bên có liên quan

Thông tin về các giao dịch quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất và đầu tư của Công ty với các bên liên quan trong năm 2019 (một số hợp đồng có giá trị lớn):

Số T.T	Bên liên quan	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch (đồng)
1	Các đơn vị thủy nông (Hợp tác xã, tổ hợp tác dùng nước,...)	Hợp đồng cung cấp và sử dụng nước phục vụ SXNN năm 2019 (Ngân sách Nhà nước cấp hỗ trợ kinh phí sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2019).	47.401.977.360
2	Công ty CP Cấp thoát nước Quảng Nam	Hợp đồng bán nước thô.	11.472.300.000
3	Công ty Lưới điện cao thế Miền Trung	Hợp đồng cấp nước phát điện.	681.377.400
4	Công ty CP Tư vấn xây dựng TM&DV Lộc Phước Thịnh	- Hợp đồng thi công xây dựng công trình: Nâng cấp kênh N1 và N2 hồ chứa nước Phú Lộc.	2.038.383.000
		- Hợp đồng thi công xây dựng công trình: Hệ thống kênh mương trạm bơm La Thọ, thị xã Điện Bàn và trạm bơm Xuyên Đông, huyện Duy Xuyên.	4.283.350.000
5	Công ty CP Đầu tư và Xây dựng An Thuận	Hợp đồng thi công xây dựng công trình: Nâng cấp kênh N1 và N2 hồ chứa nước Phú Lộc.	4.416.655.000
6	Công ty TNHH một thành viên Tín Dững	- Hợp đồng thi công xây dựng công trình: Nâng cấp kênh N1 và N2 hồ chứa nước Phú Lộc.	2.026.389.000
		- Hợp đồng thi công xây dựng công trình: Hồ chứa nước Thái Xuân, HM: Sửa chữa, nâng cấp đoạn K0+650-K1+760 kênh N5.	987.179.000
7	Công ty CP xây dựng và Thương mại Hoa Mai	Hợp đồng thi công xây dựng công trình: Nâng cấp kênh N1 và N2 hồ chứa nước Phú Lộc.	1.516.634.000
8	Công ty CP Khuê Trung	Hợp đồng thi công xây dựng công trình: Xử lý xự cố đập phụ hồ chứa nước Hồ Giang.	896.135.000
9	Công ty TNHH MTV Đầu tư xây dựng Bảo Đạt	Hợp đồng thi công xây dựng công trình: Trạm bơm điện Đông Hồ, HM: Sửa chữa, nâng cấp đoạn K0-K0+466,2.	947.723.000
10	Công ty CP tư vấn xây dựng Đại Thành	- Hợp đồng thi công xây dựng công trình: Hồ chứa nước Phú Ninh, HM: Sửa chữa, nâng cấp đoạn K0+00-K0+704 kênh N2-9-6-1 Nam Phú Ninh.	762.442.000

Số T.T	Bên liên quan	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch (đồng)
		- Hợp đồng thi công xây dựng công trình: Hồ chứa nước Phú Ninh, HM: Sửa chữa, nâng cấp đoạn K4+015-CK kênh N2-9 và đoạn K0-K0+300 kênh N2-9-6 Nam Phú Ninh.	965.415.000
11	Công ty TNHH MTV XD và DV Kiên Bình	Hợp đồng thi công xây dựng công trình: Trạm bơm điện Cẩm Văn, HM: Sửa chữa, nâng cấp đoạn K0-K0+825 kênh N6.	986.594.000

Trên đây là báo cáo thực trạng quản trị và cơ cấu tổ chức của Công ty TNHH một thành viên Khai thác thủy lợi Quảng Nam năm 2019 để thực hiện công bố thông tin theo quy định, kính báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, UBND tỉnh Quảng Nam và Sở chuyên ngành./.

Nơi nhận: *Thuyet*

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- UBND tỉnh Quảng Nam;
- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Sở Tài chính Quảng Nam;
- HĐTV, GD, PGD Công ty;
- Kiểm soát viên Công ty;
- Các phòng chức năng Công ty;
- Website Công ty
- Lưu VT, TCKT, TCHC.

GIÁM ĐỐC



Đỗ Văn Tùng



BIỂU SỐ 1
THÔNG TIN VỀ TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC DOANH NGHIỆP
(Kèm theo Báo cáo số 935/BC-CT ngày 28 tháng 5 năm 2020 của Công ty)

Số T.T	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh		Phân loại thành viên	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ	Công việc quản lý được giao
			Tại Công ty	Tại Công ty khác					
1	Huỳnh Hoàng	1960	Chủ tịch HĐTV Công ty	Không	Chuyên trách	Kỹ sư thủy lợi	37 năm	- Trạm trưởng trạm KTCT Thủy lợi Trà My - Tiên Phước thuộc Công ty KTCT Thủy lợi Quảng Nam; - Giám đốc Chi nhánh Thủy lợi Phú Ninh thuộc Công ty TNHH một thành viên Khai thác thủy lợi Quảng Nam; - Thành viên HĐTV kiêm Phó Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Khai thác thủy lợi Quảng Nam. - Chủ tịch HĐTV Công ty TNHH một thành viên Khai thác thủy lợi Quảng Nam.	Chủ tịch HĐTV Công ty (Bổ nhiệm 02/5/2017)
2	Nguyễn Đình Hải	1966	Thành viên HĐTV - Giám đốc Công ty	Không	Chuyên trách	- Kỹ sư thủy lợi - Kỹ sư cơ khí chế tạo máy	28 năm	- Quyền Trưởng phòng Kỹ thuật Xí nghiệp KTCT Thủy lợi Điện Bàn; - Phó trưởng phòng Quản lý khai thác Công ty KTCT Thủy lợi Quảng Nam; - Phó Giám đốc Công ty KTCT Thủy lợi Quảng Nam; - Phó trưởng Ban Quản lý Dự án ĐTXD công trình thuộc Công ty; - Thành viên HĐTV kiêm Phó Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Khai thác thủy lợi Quảng Nam; - Thành viên HĐTV kiêm Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Khai thác thủy lợi Quảng Nam.	HĐTV - Giám đốc Công ty



Thủy

Số T.T	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh		Phân loại thành viên	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ	Công việc quản lý được giao
			Tại Công ty	Tại Công ty khác					
3	Đỗ Văn Tùng	1968	Phó Giám đốc Công ty	Không	Chuyên trách	Kỹ sư thủy lợi	28 năm	- Quyền Trưởng phòng Quản lý kỹ thuật Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi Quảng Nam; - Phó Giám đốc Xí nghiệp tư vấn xây dựng Thủy lợi; - Giám đốc Chi nhánh Tư vấn Đầu tư & Xây dựng I thuộc Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi Quảng Nam; - Giám đốc Chi nhánh Thủy lợi Phú Ninh thuộc Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi Quảng Nam; - Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi Quảng Nam. - Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Khai thác thủy lợi Quảng Nam.	HĐTV - Phó Giám đốc Công ty (Bổ nhiệm 01/6/2019)
4	Huỳnh Thị Tuyền	1965	Kế toán trưởng Công ty	Không	Chuyên trách	Cử nhân kinh tế	36 năm	- Kế toán trưởng Xí nghiệp Khai thác công trình Thủy lợi Quế Sơn; - Phó trưởng phòng Tài chính - Kế toán Công ty Khai thác công trình Thủy lợi Quảng Nam; - Phó trưởng phòng Tài chính - Kế toán Công ty TNHH một thành viên Khai thác thủy lợi Quảng Nam; - Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng Tài chính - Kế toán Công ty TNHH một thành viên Khai thác thủy lợi Quảng Nam.	Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng TC-KT Công ty



Thủy

BIỂU SỐ 2
CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU
NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI CÔNG TY
(Kèm theo Báo cáo số 935/BC-CT ngày 28/5/2020 của Công ty)

Số T.T	Số văn bản	Ngày	Nội dung
1	01/QĐ-UBND	05/01/2019	Quyết định ban hành quy định phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn.
2	104/QĐ-UBND	05/01/2019	Về việc nạo vét bồi lấp lòng hồ khu vực kênh dẫn thượng lưu cống Đông HCN Vĩnh Trinh.
3	72/QĐ-UBND	09/01/2019	Quyết định công nhận cơ quan, đơn vị đạt tiêu chuẩn "An toàn về an ninh, trật tự" năm 2018.
4	326/QĐ-UBND	30/01/2019	Quyết định về việc cấp kinh phí để trích Quỹ Khen thưởng, Quỹ phúc lợi năm 2018 cho Công ty TNHH MTV Khai thác Thủy lợi Quảng Nam.
5	416/QĐ-UBND	01/02/2019	Quyết định ban hành danh mục đập, hồ chứa nước thủy lợi trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.
6	506/QĐ-UBND	26/02/2019	Quyết định về việc cấp kinh phí cho Công ty TNHH một thành viên Khai thác Thủy lợi Quảng Nam để thanh toán khối lượng công trình đắp đập tạm, ngăn mặn, giữ ngọt cho TB Xuyên Đông và thu hồi tạm ứng ngân sách tỉnh.
7	842/QĐ-UBND	20/3/2019	Quyết định ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Luật Thủy lợi và các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Thủy lợi trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.
8	919/QĐ-UBND	25/3/2019	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Nâng cấp kênh N1 và N2 HCN Phú Lộc.
9	920/QĐ-UBND	25/3/2019	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư dự án hệ thống kênh mương TB La Thọ và TB Xuyên Đông.
10	902/QĐ-UBND	25/3/2019	Quyết định phê duyệt kế hoạch diện tích đất sản xuất nông nghiệp được hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi năm 2019.
11	1297/QĐ-UBND	04/5/2019	Quyết định phê duyệt phương án kỹ thuật công trình nạo vét bồi lấp lòng hồ khu vực kênh dẫn thượng lưu cống Đông - HCN Vĩnh Trinh.



Số T.T	Số văn bản	Ngày	Nội dung
12	1346/QĐ-UBND	09/5/2019	Quyết định phê duyệt phương án kỹ thuật công trình đắp đập tạm ngăn mặn tại cầu Gò Nổi, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên.
13	1346/QĐ-UBND	28/5/2019	Quyết định phê duyệt phương án phòng, chống hạn hán và xâm nhập mặn năm 2019 đối với khu tưới của Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi Quảng Nam.
14	1604/QĐ-UBND	31/5/2019	Quyết định phê duyệt quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2018 của Người quản lý Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi Quảng Nam.
15	1672/QĐ-UBND	06/6/2019	Quyết định về việc cấp kinh phí cho Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi Quảng Nam để thực hiện công trình đắp đập tạm ngăn mặn tại cầu Gò Nổi, thị trấn Nam Phước.
16	2135/QĐ-UBND	01/7/2019	Quyết định phê duyệt quyết toán diện tích, kinh phí hỗ trợ sử dụng sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi trên địa bàn tỉnh năm 2018 và bổ sung kinh phí cho các đơn vị, địa phương.
17	2203/QĐ-UBND	09/7/2019	Quyết định về việc cấp kinh phí cho Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi Quảng Nam để thực hiện chi trợ giá hoạt động công ích, trích Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi năm 2018.
18	2423/QĐ-UBND	31/7/2019	Quyết định phê duyệt phương án kỹ thuật công trình nạo vét đoạn đầu sông Lạc Thành.
19	2444/QĐ-UBND	01/8/2019	Quyết định về việc phân bổ kinh phí Trung ương hỗ trợ khắc phục thiệt hại do mưa lũ từ ngày 08/12 đến 12/12/2018
20	2538/QĐ-UBND	07/8/2019	Quyết định ban hành quy định đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các Sở; Ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh.
21	2541/QĐ-UBND	09/8/2019	Quyết định phê duyệt phương án kỹ thuật nạo vét khơi thông dòng chảy sông Mũi tại Thác Mũi, thôn Thuận Yên Đông, xã Tam Sơn, huyện Núi Thành thuộc khu vực lòng hồ HCN Phú Ninh.

Số T.T	Số văn bản	Ngày	Nội dung
22	2647/QĐ-UBND	19/8/2019	Quyết định về việc bổ sung mã số dự án, mã chương, loại - khoản của dự án do Công ty Thủy lợi Quảng Nam làm chủ đầu tư đã được UBND tỉnh giao kế hoạch vốn tại Quyết định số 3678/QĐ-UBND ngày 07/12/2018.
23	2661/QĐ-UBND	21/8/2019	Quyết định phê duyệt bổ sung 03 điểm tọa độ khu vực trong phương án kỹ thuật nạo vét khơi thông dòng chảy sông Mũi tại thác Mui, thôn Thuận Yên Đông, xã Tam Sơn, huyện Núi Thành thuộc khu vực lòng hồ HCN Phú Ninh.
24	2980/QĐ-UBND	18/9/2019	Quyết định phê duyệt phương án kỹ thuật nạo vét bồi lấp lòng hồ HCN Thạch Bàn, xã Duy Phú, huyện Duy Xuyên
25	3017/QĐ-UBND	19/9/2019	Quyết định ban hành quy trình vận hành hồ chứa nước Khe Tân.
26	3017/QĐ-UBND	19/9/2019	Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án công trình nạo vét bồi lấp lòng hồ khu vực kênh dẫn thượng lưu cống Đông HCN Vĩnh Trinh.
27	3164/QĐ-UBND	02/10/2019	Quyết định về việc xếp loại Kiểm soát viên các Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc tỉnh quản lý và Quỹ đầu tư phát triển Quảng Nam năm 2018.
28	3240/QĐ-UBND	10/10/2019	Quyết định về việc xếp loại doanh nghiệp; xếp loại kết quả hoạt động của Người quản lý doanh nghiệp năm 2018 của các Công ty TNHH MTV do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc UBND tỉnh Quảng Nam quản lý.
29	3392/QĐ-UBND	25/10/2019	Quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đất sét làm vật liệu xây dựng thông thường và đất san lấp xây dựng công trình trũng dự án công trình nạo vét bồi lấp lòng hồ khu vực kênh dẫn thượng lưu cống Đông - HCN Vĩnh Trinh.
30	3972/QĐ-UBND	05/12/2019	Quyết định phê duyệt ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.
31	4073/QĐ-UBND	13/12/2019	Quyết định phê duyệt báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty TNHH một thành viên Khai thác thủy lợi Quảng Nam.



Handwritten signature

Số T.T	Số văn bản	Ngày	Nội dung
32	4108/QĐ-UBND	17/12/2019	Quyết định phê duyệt bổ sung bãi tập kết vật liệu để thực hiện dự án Nạo vét khơi thông dòng chảy Sông Mũi tại thác Mui, thôn Thuận Yên Đông, xã Tam Sơn, huyện Núi Thành thuộc khu vực lòng hồ HCN Phú Ninh.
33	23/2019/QĐ-UBND	18/12/2019	Quyết định quy định giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, giai đoạn 2019-2020.
34	4122/QĐ-UBND	18/12/2019	Quyết định về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020.
35	4197/QĐ-UBND	24/12/2019	Quyết định phê duyệt dự toán kế hoạch đặt hàng trong quản lý, khai thác công trình thủy lợi năm 2019 của Công ty TNHH một thành viên Khai thác thủy lợi Quảng Nam.
36	4284/QĐ-UBND	27/12/2019	Quyết định về việc cấp kinh phí cho Công ty TNHH MTV Khai thác Thủy lợi Quảng Nam.
37	4283/QĐ-UBND	27/12/2019	Quyết định về việc tạm cấp kinh phí cho Công ty TNHH một thành viên Khai thác thủy lợi Quảng Nam để trợ giá bù đắp chi phí năm 2019 cho hoạt động công ích và hỗ trợ kinh phí để trích lập 02 quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2019.